

Số: 64 / QĐ-TA

Châu Đốc, ngày 10 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Lư Thị Châu Ngọc.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lê Minh Tấn.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 69/QĐ-TA ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với:

Trần Ngọc T, sinh năm 1988; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện U, tỉnh An Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật;

Trình độ văn hóa: 8/12;

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Từ ngày 23/6/2016, bị Công an xã L, huyện U, tỉnh An Giang bắt về hành vi “sử dụng trái chất ma túy”. Công an xã L lập hồ sơ về việc cất con nghiện, giải độc, tư vấn tâm lý theo quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của UBND xã L.

Con ông Trần Ngọc B và bà Trương Thị Kim K.

Trần Ngọc T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K; là đại diện theo ủy quyền; có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thành Thái – Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 31/7/2020 Công an phường M, thành phố K, tỉnh An Giang tuần tra tại khu vực khóm Vĩnh Tây 2, phường M. Nghi vấn T sử dụng trái phép chất ma túy do đó mời làm việc qua xét nghiệm nước tiểu của T dương tính với chất Morphin. T thừa nhận có sử dụng chất trên, Công an phường M lập hồ sơ đề nghị bắt con theo quyết định 05 của UBND tỉnh An Giang.

Ngày 07/8/2020 Công an phường lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường M ban hành Quyết định về việc giao cho cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T.

Ngày 10/8/2020, Ủy ban nhân dân phường M ban hành đề nghị số 20/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T, nhằm giúp đỡ T có điều kiện cai nghiện, học nghề để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Theo Thông báo số 75/TB-PTP ngày 20/8/2020, Phòng Tư pháp thành phố K đã kết luận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Trần Ngọc T bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 03/9/2020, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành văn bản số 64/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T với thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố K: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T với thời gian tập trung cai nghiện từ 18 đến 24 tháng.

- Ý kiến của Trần Ngọc T: Xác định có sử dụng ma túy như hồ sơ thể hiện và xin áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Việc tuân theo pháp luật của Tòa án, từ khi thụ lý đến thời điểm này, Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 8, 9 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014.

+ Về điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối với Trần Ngọc T, sinh năm 1988 trên 18 tuổi, có hành vi sử dụng ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện, quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp đúng quy định tại Điều 18 Pháp lệnh 19 ngày 20/01/2014.

Vì vậy, đề nghị Toà án nhân dân thành phố K chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T.

XÉT THẤY

* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

* Về nội dung:

Tại phiên họp, Trần Ngọc T thừa nhận, vào khoảng 10 giờ ngày 31/7/2020, Trần Ngọc T có sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường M đưa đi xét nghiệm kết quả dương tính. Đồng thời, Công an phường M lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của Trần Ngọc T tại phiên họp phù hợp với các kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, bản tường trình, biên bản ghi lời khai của T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Về nơi cư trú của T theo biên bản xác minh 05/8/2020 do Công an xã L, huyện U, tỉnh An Giang lập, được biết Trần Ngọc T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp B, xã L, huyện U, tỉnh An Giang, nhưng T đã bỏ địa phương đi từ năm 2016, không còn sinh sống tại địa phương.

Tại khoản 1 Điều 13 của Nghị Định 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định: *“không có nơi cư trú ổn định là trường hợp không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm và người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định hoặc trường hợp xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm nhưng người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định”*.

Đối chiếu với quy định nêu trên, thấy rằng Trần Ngọc T đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đề nghị đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, T có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã L, huyện U, tỉnh An Giang; Hiện sống lang thang không nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày 31/7/2020.

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Trần Ngọc T là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố K chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố K đưa Trần Ngọc T vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. Châu Đốc;
- Ủy ban nhân dân phường Núi Sam;
- Công an nhân dân phường Núi Sam;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy - TAG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Đội CSĐTTPMT-CAND TP. Châu Đốc;
- Công an nhân dân TP. Châu Đốc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lư Thị Châu Ngọc